TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆNTHANH BA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **56**/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 28 tháng 11 năm 2019
V/v: *"Tranh chấp Hôn nhân và gia đình"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BA-TỈNH PHÚ THỌ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà ***Trần Thị Lệ Thanh***
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Ông ***Phùng Văn Thị;***
2. Ông **Phạm Mạnh Cường.**

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Hoài Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương Linh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2019/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2019 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:116/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 10 năm 2019 và Thông báo mở lại phiên tòa số 149/TB-TA ngày 14/11/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hà Thu H - sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: Anh Hà T - sinh năm 1993 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo nguyên đơn chị Hà Thu H trình bày:**

Chị và anh Hà Thanh T kết hôn với nhau ngày 27/4/2017, do hai bên tự nguyện, đã được Ủy ban nhân dân xã T đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung tại gia đình anh T, tình cảm vợ chồng hòa thuận. Mâu thuẫn của vợ chồng chị bắt đầu nảy sinh từ ngày 18/8/2018 do anh T không có trách nhiệm cùng chị nuôi dậy con cái, ham chơi. Chị đã khuyên giải nhiều nhưng chỉ thay đổi được thời gian ngắn. Ngày 03/9/2018 anh T mang chiếc xe máy của chị đi cầm cố và hiện không hoàn trả được cho chị. Từ đó vợ chồng chị ly thân,

không quan tâm đến nhau. Nay tình cảm vợ chồng đã hết chị xin được ly hôn anh Tùng.

Về con chung: Vợ chồng chị có một con chung là Hà Anh K sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống cùng chị. Tại phiên tòa chị xin nuôi con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Vợ chồng chị không có tài sản chung, không có công nợ chung, không có công sức làm dâu làm rể và không có đất nông nghiệp. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án và tại giai đoạn hòa giải, chuẩn bị xét xử: Toà án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên về phiên họp và hòa giải nhưng bị đơn là anh Hà Thanh T vắng mặt không có lý do vì vậy Toà án không thể lấy lời khai của anh T cũng như mở phiên hoà giải vụ án theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Ba có quan điểm: Việc tuân thủ quy định của thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử từ khi nhận đơn, thụ lý, thông báo hòa giải, đưa vụ án ra xét xử hoàn toán đúng pháp luật. Quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo. Đề nghị HĐXX : Xử cho chị H được ly hôn anh T. Giao cho chị H nuôi con chung, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng*:* Bị đơn trong vụ án là anh Hà Thanh T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ: Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập, Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Tùng vẫn vắng mặt không có lý do. Toà án đã Quyết định đưa vụ án ra xét xử là hoàn toàn phù hợp điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thu H và anh Hà Thanh T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc, không vi phạm điều cấm của pháp luật và được cơ quan có thẩm quyền đăng ký kết hôn. là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật. Theo chị H vợ chồng đã chung sống hạnh phúc đến 8/2018, Mâu thuẫn nảy sinh do anh T không có trách nhiệm cùng chị nuôi dạy con cái, anh T còn ham chơi, đã cầm cố xe máy của chị đến nay chưa hoàn trả được. Vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Tại biên bản xác minh ngày 08/10/2019 UBND xã T cũng cho biết vợ chồng chị H, anh T hiện sống ly thân. nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T chơi bời, nợ nần. Anh T đã được thông báo, triệu tập hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại Tòa án. Điều đó khẳng định quan hệ vợ chồng chị H, anh T đã lầm vào tình trạng mâu thuẫn kéo dài, trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, xét yêu

cầu xin ly hôn của chị H với anh T là có cơ sở để chấp nhận phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Hà Thu H và anh Hà Thanh T có một con chung là Hà Anh K sinh ngày 18/7/2018, hiện đang sống cùng chị H. Khi ly hôn chị xin nuôi con chung và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con là 1.500.000đ/tháng. Tại phiên tòa chị H xin nuôi con và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con. Do con chung dưới 36 tháng tuổi, chị H đã cung cấp cho Tòa án tài liệu chứng minh có thu nhập đảm bảo nuôi con và để đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của con chung, HĐXX chấp nhận yêu cầu xin nuôi con của chị H. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

*** Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng:** Chị Hà Thu H khai vợ chồng không có tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng, không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh Hà Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ giải quyết bằng một vụ, việc dân sự khác khi một hoặc hai bên đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Hà Thu H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56. điều 81.82.83 luật Hôn nhân gia đình; Khoản 4 điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

***Về quan hệ hôn nhân:** Xử: Cho chị Hà Thu H được ly hôn anh Hà Thanh T.

*** Về con chung:** Xử: Giao cho chị Hà Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Hà Anh K sinh ngày 18/7/2018. Anh Hà Thanh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị H không yêu cầu.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Về tài sản chung, công nợ, công sức, đất ruộng:** Không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ việc dân sự khác, khi đương sự có yêu cầu.

*** Về án phí:** Chị Hà Thu H phải chịu 300.000.đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000.đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2016/0001804 ngày 06/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba. Chị H đã nộp đủ án phí.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã T;*
- *Chi cục THADS;*
- *Lưu AV,HSVA.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Lệ Thanh